

## BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY

Số: SANT'AGOSTINO 01/CBHQ/CPGSV

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GỐM SỨ VIỆT

Địa chỉ: 778K/2 Nguyễn Kiệm, Phường Đức Nhuận (trước đây P4, Quận Phú Nhuận), TP.HCM

Điện thoại: 028.38457699

Fax: 028.38457598

Email: [info@vietceramics.com.vn](mailto:info@vietceramics.com.vn)

## CÔNG BỐ:

Tên hàng hoá: Gạch gốm ốp lát

Kiểu, loại: Gạch gốm ốp lát ép bán khô có men (200 x 1200 x 9) mm gồm các mã hàng (GRACEW.HONEY 20120; GRACEW.BROWN 20120 ); (Nhóm B1a) - bề mặt không phẳng

Nhãn hiệu: SANT' AGOSTINO

Nơi sản xuất: CERAMICA SANT'AGOSTINO S.P.A. (Ý)

Đặc trưng kỹ thuật:

| Chỉ tiêu kỹ thuật |                         | Đơn vị tính                | Chất lượng công bố |
|-------------------|-------------------------|----------------------------|--------------------|
| 1                 | Độ hút nước             | %                          | $\leq 0,5$         |
| 2                 | Độ bền uốn              | MPa                        | $\geq 35$          |
| 4                 | Hệ số giãn nở nhiệt dài | $10^{-6}/^{\circ}\text{C}$ | $\leq 9,0$         |
| 5                 | Hệ số giãn nở ẩm        | mm/m                       | $\leq 0,6$         |

Phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật : QCVN 16:2023/BXD

Căn cứ công bố hợp quy:

Giấy chứng nhận hợp quy số 182/2025/DNNK-SVIBM ngày 12 tháng 10 năm 2025

do Phân Viện Vật Liệu Xây Dựng Miền Nam cấp và có hiệu lực đến ngày 11 tháng 10 năm 2028.

Kết quả thử nghiệm số 3383-2025/SVIBM/PCL/QC ngày 09 tháng 10 năm 2025; 3415 -2025/SVIBM/PCL/QC ngày 10 tháng 10 năm 2025

do Phân viện Vật Liệu Xây Dựng Miền Nam cấp tại TP Hồ Chí Minh

Phương thức đánh giá sự phù hợp: phương thức số 5.

Công ty CỔ PHẦN QUỐC TẾ GỐM SỨ VIỆT cam kết và chịu trách nhiệm về tính phù hợp của hàng hóa do đơn vị nhập khẩu, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển, sử dụng.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GỐM SỨ VIỆT

Thừa ủy quyền Tổng Giám Đốc

TRƯỞNG PHÒNG THU MUA  
(PURCHASING MANAGER)

Hà Thảo Châu



Số: 12 /TB-SXD-KTVLXD Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 01 năm 2026

**THÔNG BÁO**  
**Tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy**

Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận đã tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy số SANT'AGOSTINO 01/CBHQ/CPGSV ngày 26/12/2025 của CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GỐM SỨ VIỆT;

Địa chỉ: 778K/2 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận (trước đây là Phường 4, quận Phú Nhuận), Thành phố Hồ Chí Minh;

Điện thoại: 028.38457699; Fax: 028.38457598;

Email: info@vietceramics.com.vn;

Tên sản phẩm: Gạch gốm ốp lát;

| Stt | Kiểu, loại                            | Kích thước                                                                  | Nhãn hiệu      | Nơi sản xuất                      |
|-----|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------|-----------------------------------|
| 1   | có men; Nhóm B1a - bề mặt không phẳng | (200x1200x9) mm<br>gồm các mã hàng (GRACEW.HONEY 20120; GRACEW.BROWN 20120) | SANT' AGOSTINO | CERAMICA SANT'AGOSTINO S.P.A. (Ý) |

Phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật: QCVN 16:2023/BXD và có giá trị đến hết ngày 11/10/2028 (theo Giấy chứng nhận hợp quy số 182/2025/DNNK-SVIBM cấp ngày 12/10/2025 và có giá trị đến hết ngày 11/10/2028 của Phân viện Vật liệu xây dựng miền Nam).

Thông báo này ghi nhận sự cam kết của đơn vị, không có giá trị chứng nhận cho sản phẩm phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GỐM SỨ VIỆT phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm do đơn vị nhập khẩu, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển, sử dụng và thực hiện các công việc của tổ chức công bố hợp quy theo quy định tại Điều 16 của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy

chuẩn kỹ thuật; khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN; Thông tư số 10/2024/TT-BXD ngày 01/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng./.

**Nơi nhận:**

- CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GÓM SỨ VIỆT;

- Bộ phận CNTT (đăng tải website Sở);

- Lưu: VT, KTVLXD/NTD-K.

(BN số: H29.18-251226-0145 ngày 31/12/2025)



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Khải Quốc Bình**

**BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY**

Số: SANT'AGOSTINO 02/CBHQ/CPGSV

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GỐM SỨ VIỆT

Địa chỉ: 778K/2 Nguyễn Kiệm, Phường Đức Nhuận (trước đây P4, Quận Phú Nhuận), TP.HCM

Điện thoại: 028.38457699

Fax: 028.38457598

Email: [info@vietceramics.com.vn](mailto:info@vietceramics.com.vn)**CÔNG BỐ:**

Tên hàng hoá: Gạch gốm ốp lát

Kiểu, loại: Gạch gốm ốp lát ép bán khô có men (200 x 200 x 9; 900 x 1800 x 9; 600 x 1200 x 9; 890 x 890 x 10; 900 x 900 x 9; 600 x 600 x 9 ) mm gồm các mã hàng theo danh sách đính kèm; (Nhóm B1a)

Nhãn hiệu: SANT' AGOSTINO

Nơi sản xuất: CERAMICA SANT'AGOSTINO S.P.A. (Ý)

Đặc trưng kỹ thuật:

| Chỉ tiêu kỹ thuật |                                             | Đơn vị tính          | Chất lượng công bố |
|-------------------|---------------------------------------------|----------------------|--------------------|
| 1                 | Độ hút nước                                 | %                    | ≤0,5               |
| 2                 | Độ bền uốn                                  | MPa                  | ≥35                |
| 3                 | Độ chịu mài mòn bề mặt đối với gạch phủ men | Cấp                  | III                |
| 4                 | Hệ số giãn nở nhiệt dài                     | 10 <sup>-6</sup> /°C | ≤9,0               |
| 5                 | Hệ số giãn nở âm                            | mm/m                 | ≤0,6               |

Phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật : QCVN 16:2023/BXD

Căn cứ công bố hợp quy:

Giấy chứng nhận hợp quy số 182/2025/DNNK-SVIBM ngày 12 tháng 10 năm 2025

do Phân Viện Vật Liệu Xây Dựng Miền Nam cấp và có hiệu lực đến ngày 11 tháng 10 năm 2028.

Kết quả thử nghiệm số 3378; 3379; 3380; 3381; 3382; 3384; 3385; 3386; 3387; 3388; 3389; 3390; 3391; 3392; 3393; 3394; 3395; 3396; 3397; 3398; 3399; 3400; 3401; 3402; 3403; 3404; 3405; 3406; 3407-

2025/SVIBM/PCL/QC ngày 09 tháng 10 năm 2025; 3408; 3409; 3410; 3411; 3412; 3413; 3414; 3416; 3417-

2025/SVIBM/PCL/QC ngày 10 tháng 10 năm 2025

do Phân viện Vật Liệu Xây Dựng Miền Nam cấp tại TP Hồ Chí Minh

Phương thức đánh giá sự phù hợp: phương thức số 5.

Công ty **CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GỐM SỨ VIỆT** cam kết và chịu trách nhiệm về tính phù hợp của hàng hóa do đơn vị nhập khẩu, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển, sử dụng.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GỐM SỨ VIỆT**

Thừa ủy quyền Tổng Giám Đốc

**TRƯỞNG PHÒNG THU MUA**  
(PURCHASING MANAGER)

Hà Lão Châu



**DANH SÁCH MÃ HÀNG ĐÍNH KÈM CÔNG BỐ SAN'T AGOSTINO 02/CBHQ/CPGSV**

| STT No. | Tên sản phẩm<br>Product's name         | Nhóm Group | Đặc tính bề mặt<br>Surface Properties                                              | Mã sản phẩm<br>Code    | Kích thước<br>Dimension (mm) |
|---------|----------------------------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------------------------|
| 1       | Gạch gốm<br>ốp lát<br>Ceramic<br>Tiles | B1a        | Gạch gốm ốp lát ép<br>bán khô, có phủ men<br>Dry pressed glazed<br>porcelain tiles | FUN AUTUMN 01          | 200 x 200 x 9.0              |
| 2       |                                        |            |                                                                                    | STAR ON.PURP.90180 KRY | 900 x 1800 x 9               |
| 3       |                                        |            |                                                                                    | WAYSTONE LIG.60120     | 600 x 1200 x 9.0             |
| 4       |                                        |            |                                                                                    | MYSTIC PE.8989 KRY     | 890 x 890 x 10.0             |
| 5       |                                        |            |                                                                                    | YORKW.CLASS.01 9090    | 900 x 900 x 9.0              |
| 6       |                                        |            |                                                                                    | WAYSTONE LIGHT 6060    | 600 x 600 x 9.0              |
| 7       |                                        |            |                                                                                    | AKOYA IVORY 90180KRY   | 900 x 1800 x 9               |
| 8       |                                        |            |                                                                                    | MYSTIC DA.60120 KRY    | 600 x 1200 x 9.0             |
| 9       |                                        |            |                                                                                    | MYSTIC OC.60120 KRY    | 600 x 1200 x 9.0             |
| 10      |                                        |            |                                                                                    | MYSTIC PE.60120 KRY    | 600 x 1200 x 9.0             |
| 11      |                                        |            |                                                                                    | MYSTIC IV.60120 KRY    | 600 x 1200 x 9.0             |
| 12      |                                        |            |                                                                                    | MYSTIC DARK 60120      | 600 x 1200 x 9.0             |
| 13      |                                        |            |                                                                                    | MYSTIC OCEAN 60120     | 600 x 1200 x 9.0             |
| 14      |                                        |            |                                                                                    | MYSTIC IVORY 60120     | 600 x 1200 x 9.0             |
| 15      |                                        |            |                                                                                    | MYSTIC PEARL 60120     | 600 x 1200 x 9.0             |
| 16      |                                        |            |                                                                                    | MYSTIC IV.8989 KRY     | 890 x 890 x 10.0             |
| 17      |                                        |            |                                                                                    | MYSTIC IV.90180 KRY    | 900 x 1800 x 9               |
| 18      |                                        |            |                                                                                    | JARDIN 03 60120        | 600 x 1200 x 9.0             |
| 19      |                                        |            |                                                                                    | JARDIN 02 60120        | 600 x 1200 x 9.0             |
| 20      |                                        |            |                                                                                    | JARDIN 07 60120        | 600 x 1200 x 9.0             |
| 21      |                                        |            |                                                                                    | PARADISO BE.60120KRY   | 600 x 1200 x 9.0             |
| 22      |                                        |            |                                                                                    | PARADISO IC.60120KRY   | 600 x 1200 x 9.0             |
| 23      |                                        |            |                                                                                    | PARADISO BEIGE 60120   | 600 x 1200 x 9.0             |
| 24      |                                        |            |                                                                                    | PARADISO ICE 60120     | 600 x 1200 x 9.0             |
| 25      |                                        |            |                                                                                    | PARADISO BE.90180KRY   | 900 x 1800 x 9               |
| 26      |                                        |            |                                                                                    | PARADISO IC.90180KRY   | 900 x 1800 x 9               |
| 27      |                                        |            |                                                                                    | WAYSTONE GRY.60120     | 600 x 1200 x 9.0             |
| 28      |                                        |            |                                                                                    | WAYSTONE SAN.60120     | 600 x 1200 x 9.0             |

110263  
 ỜNG T  
 Ồ PHẦN  
 TẾ GỐM  
 IỆT  
 - TP. HỒ



|    |                                        |     |                                                                                    |                        |                  |
|----|----------------------------------------|-----|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------------|
| 29 | Gạch gốm<br>ốp lát<br>Ceramic<br>Tiles | Bla | Gạch gốm ốp lát ép<br>bán khô, có phủ men<br>Dry pressed glazed<br>porcelain tiles | WAYSTONE DAR.60120     | 600 x 1200 x 9.0 |
| 30 |                                        |     |                                                                                    | WAYSTONE GREY 6060     | 600 x 600 x 9.0  |
| 31 |                                        |     |                                                                                    | WAYSTONE SAND 6060     | 600 x 600 x 9.0  |
| 32 |                                        |     |                                                                                    | WAYSTONE DARK 6060     | 600 x 600 x 9.0  |
| 33 |                                        |     |                                                                                    | STAR ON.INDI.90180 KRY | 900 x 1800 x 9   |
| 34 |                                        |     |                                                                                    | INVICT.BEIGE 90180KRY  | 900 x 1800 x 9   |
| 35 |                                        |     |                                                                                    | INVICT.IVORY 90180KRY  | 900 x 1800 x 9   |
| 36 |                                        |     |                                                                                    | YORKW.CLASS.02 9090    | 900 x 900 x 9.0  |
| 37 |                                        |     |                                                                                    | GRACEW.DECO WA.60120   | 600 x 1200 x 9.0 |
| 38 |                                        |     |                                                                                    | INSID.LIQ.STAR 9090KRY | 900 x 900 x 9.0  |

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2025



TRƯỞNG PHÒNG THU MUA  
(PURCHASING MANAGER)

*Hà Lão Châu*





Số: 13 /TB-SXD-KTVLXD Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 01 năm 2026

**THÔNG BÁO**  
**Tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy**

Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận đã tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy số SANT'AGOSTINO 02/CBHQ/CPGSV ngày 26/12/2025 của CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GỐM SỨ VIỆT;

Địa chỉ: 778K/2 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận (trước đây là Phường 4, quận Phú Nhuận), Thành phố Hồ Chí Minh;

Điện thoại: 028.38457699; Fax: 028.38457598;

Email: info@vietceramics.com.vn;

Tên sản phẩm: Gạch gốm ốp lát;

| Stt | Kiểu, loại          | Kích thước                                                                                                                                                                                                                                               | Nhãn hiệu         | Nơi sản xuất                            |
|-----|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-----------------------------------------|
| 1   | có men;<br>Nhóm B1a | (200 x 200 x 9; 900 x 1800 x 9;<br>600 x 1200 x 9; 890 x 890 x 10;<br>900 x 900 x 9; 600 x 600 x 9)<br>mm gồm các mã hàng theo Bản<br>công bố hợp quy số<br>SANT'AGOSTINO<br>02/CBHQ/CPGSV ngày<br>26/12/2025 của Công ty Cổ<br>phần Quốc tế Gốm Sứ Việt | SANT'<br>AGOSTINO | CERAMICA<br>SANT'AGOSTINO<br>S.P.A. (Ý) |

Phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật: QCVN 16:2023/BXD và có giá trị đến hết ngày 11/10/2028 (theo Giấy chứng nhận hợp quy số 182/2025/DNNK-SVIBM cấp ngày 12/10/2025 và có giá trị đến hết ngày 11/10/2028 của Phân viện Vật liệu xây dựng miền Nam).

Thông báo này ghi nhận sự cam kết của đơn vị, không có giá trị chứng nhận cho sản phẩm phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GỐM SỨ VIỆT phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm do đơn vị nhập khẩu, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển, sử dụng và thực hiện các công việc của tổ chức công bố hợp

quy theo quy định tại Điều 16 của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN; Thông tư số 10/2024/TT-BXD ngày 01/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng./.

**Nơi nhận:**

- CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GÓM SỨ VIỆT;
  - Bộ phận CNTT (đăng tải website Sở);
  - Lưu: VT, KTVLXD/NTD-K.
- (BN số: H29.18-251226-0147 ngày 31/12/2025)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Khải Quốc Bình**